

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN NHÂN DÂN VỮNG MẠNH

■ **LÊ THANH HẢI - Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch UBND Thành phố, Trưởng Ban chỉ đạo cải cách hành chính TP. Hồ Chí Minh**



Chủ tịch Lê Thanh Hải

Thà n h
phố Hồ
C h í
M i n h hiện có 24
quận, huyện và
317 phường, xã, thị
trấn. Diện tích tự
nhiên chiếm 0,6%,
dân số chiếm 7%,
mức đóng góp
ngân sách chiếm
1/3 cả nước. Từ khi
bắt đầu tiếp quản
thành phố, cấp ủy
và chính quyền

Thành phố đã sớm nhận thức được vai trò, vị trí và tiềm năng của Thành phố đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; đồng thời nhận rõ những khó khăn, thách thức mà Thành phố cần nỗ lực vượt qua. Từ trước Đại hội VI của Đảng (năm 1986), thực tiễn đòi hỏi, Thành phố phải làm thử việc "tháo gỡ", "bung ra", "cởi trói" về cơ chế quản lý kinh tế, góp phần tích cực vào đường lối đổi mới của Đảng. Sau Đại hội VI của Đảng, Thành phố đã có những bước đi mạnh dạn trong đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương, mở đầu cho công cuộc cải cách hành chính thập niên 90. Một bộ máy chính quyền ngày càng tinh gọn với chức năng cơ bản là: tạo ra và bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động kinh tế - xã hội và đời sống dân cư; tăng cường đầu tư mở rộng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và xã hội; giữ gìn an ninh trật tự; dần dần thay cho bộ máy công kênh, bao biện, không mạnh dạn

và kém hiệu quả. Khi có đường lối đúng, Đảng bộ và chính quyền Thành phố biết phát huy thế mạnh, khơi dậy sức dân, hoạt động kinh tế sôi động, đời sống nhân dân được cải thiện, đóng góp cho ngân sách quốc gia ngày càng nhiều. Những thành quả và những kinh nghiệm thực tiễn qua thời gian thực hiện cải cách hành chính của Thành phố, không chỉ có giá trị đối với chặng đường phát triển đi lên của Thành phố đã qua, mà còn có ý nghĩa giúp lãnh đạo Thành phố nâng cao tầm nhận thức về tổ chức thực hiện và cách vận dụng đường lối đổi mới của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Chặng đường 19 năm thực hiện cải cách hành chính của Thành phố (từ năm 1986-2005) được chia thành 3 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1986-1994*, chủ yếu tập trung cho đổi mới cơ chế quản lý kinh tế. Với mục tiêu cơ bản là xây dựng một bộ máy hành chính nhà nước có năng lực, hiệu lực và hiệu quả nhằm: phục vụ đắc lực và thúc đẩy mạnh mẽ công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, có sự quản lý của Nhà nước. Bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước vừa phải có khả năng tạo điều kiện và phát huy tính năng động, tích cực của nền kinh tế thị trường, vừa phải có khả năng định hướng, điều tiết, điều chỉnh, ngăn ngừa, hạn chế mặt tiêu cực của nó. Lấy mục tiêu vì nhân dân phục vụ làm cơ sở, nền tảng cho hoạt động quản lý nhà nước. Yêu cầu này nhanh chóng được các cấp, các ngành đồng tình, nhân dân ủng hộ thông qua việc tiến hành sắp xếp lại tổ chức bộ máy chính quyền các cấp và ban hành

quy chế tổ chức, hoạt động của xã, phường, thị trấn. Từ đây hoạt động của chính quyền cơ sở đã có hành lang pháp lý, có sự phân công chức năng, nhiệm vụ tương đối rõ ràng trong bộ máy chính quyền cấp cơ sở, thủ tục hành chính cũng đã bắt đầu có ý thức phải nhanh, gọn. Có thể coi đây là những bước đi ban đầu của Chương trình cải cách hành chính tại TP. Hồ Chí Minh. Từ năm 1990 đến 1994, là giai đoạn bắt đầu hình thành nền kinh tế mới, chặn được đà giảm sút, tạo ra sự phát triển và khởi sắc cho sự nghiệp đổi mới, đất nước và Thành phố vượt qua khủng hoảng. Giai đoạn này bắt đầu đề cập đến vấn đề cải cách hành chính như là một khâu trọng yếu trong quá trình đổi mới nền kinh tế; hình thành nhận thức về những yếu kém mang tính nguy cơ của nền hành chính đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển Thành phố. Trong bối cảnh đó, Thành phố chủ trương tập trung cải tiến thủ tục hành chính tại những nơi có liên quan nhiều đến nhu cầu của nhân dân; tìm những biện pháp tích cực nhằm tháo gỡ từng bước khó khăn do cơ chế quan liêu, bao cấp đang làm ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi nền kinh tế. Năm 1994, tiến hành kiện toàn, sắp xếp lại hệ thống sở, ngành của Thành phố và bộ máy chính quyền cấp quận, huyện. Bắt đầu hình thành ý tưởng lấy cơ chế "một cửa - một dấu" cấp quận, huyện làm khâu đột phá cho chương trình cải cách; thiết lập một cơ chế hoạt động mới cho bộ máy chính quyền cấp quận, huyện. Đây là giai đoạn chuẩn bị cho sự ra đời các cơ chế cải cách, nhằm thực hiện thiết thực chủ trương cải cách hành chính Nhà nước. Đồng thời với việc cải cách bộ máy hành chính là việc củng cố, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước, mà cốt lõi là tách chức năng quản lý trực tiếp sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp, trước mắt là ở xã, phường, thị trấn, quận, huyện và tiến tới thực hiện ở sở, ngành Thành phố.

- Giai đoạn từ năm 1995 - 2001, được

đánh dấu là bước ngoặt lớn cho tiến trình cải cách hành chính của Thành phố. Thực hiện chủ trương về cải cách hành chính của Thành phố. Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 38/CP của Chính phủ, xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế "một cửa - một dấu" ở cấp quận, huyện và cơ chế "một cửa" tại 6 cơ quan sở, ngành trọng điểm của Thành phố. Thành lập Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị để giúp thủ trưởng trong việc tổ chức thực hiện. Tổ chức soát xét lại các thủ tục hành chính liên quan đến việc giải quyết các vụ việc của công dân và tổ chức, giảm bớt những quy định về thủ tục rườm rà, không phù hợp, công khai hoá các thủ tục hành chính. Tiến hành chấn chỉnh lại nguyên tắc hoạt động và chủ yếu tập trung vào chiều sâu các cơ chế, nhằm thực hiện triệt để những yêu cầu đặt ra qua quá trình cải cách trước, như giải quyết vấn đề phân cấp quản lý trong lĩnh vực nhà, đất, đầu tư, xây dựng, đăng ký kinh doanh, thành lập doanh nghiệp; áp dụng thí điểm ISO trong hành chính công (Quận 1); xây dựng đề án khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính nhằm cải tiến đồng bộ tài chính công; xây dựng các trang Web phục vụ dịch vụ hành chính công qua mạng điện tử. Chính phủ ban hành Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12/12/2001 về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho TP. Hồ Chí Minh đã mở ra một cơ hội mới cho sự phát triển của Thành phố từ năm 2002. Từ đây, những sáng tạo, mày mò, thử nghiệm về xây dựng chính quyền vững mạnh để phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố như được chấp thêm cánh. Có thể coi đây là giai đoạn "bản lề" cho quá trình thực hiện cải cách hành chính, chuyển từ cơ chế "xin - cho" sang cơ chế "phục vụ - khách hàng", lấy hiệu quả, hiệu suất trong hoạt động của nền hành chính làm mục tiêu, chuyển từ giai đoạn cải cách chủ yếu từ sự chủ động tích cực của Thành phố sang giai đoạn cải cách hành

chính với những chương trình, giải pháp mang tính đồng bộ từ trung ương đến địa phương (Chương trình tổng thể cải cách nền hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 ban hành kèm theo Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ).

Giai đoạn 2001-2005, là giai đoạn triển khai thực hiện 4 nội dung và 7 chương trình hành động trong Chương trình tổng thể cải cách nền hành chính nhà nước của Chính phủ. Giai đoạn này tập trung thực hiện cải cách sâu, rộng hơn, thể hiện ở những nội dung: xây dựng và ban hành chương trình cải cách hành chính 2001-2005, cụ thể hoá và triển khai thực hiện Nghị định số 93/CP; tổng kết, hoàn thiện và nhân rộng các thí điểm đã thành công như: cơ chế "một cửa - một dấu" cấp quận, huyện và cơ chế "một cửa" của các sở, ngành; thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính cho sở, ngành, quận, huyện, kể cả khối xã, phường, thị trấn; có một số chính sách để động viên, khuyến khích cán bộ, công chức làm việc tại những vùng khó khăn, công việc có tính chất phức tạp, độc hại, ít người muốn làm và thu hút cán bộ có trình độ cao về làm việc ở xã, phường, thị trấn; tách dịch vụ công trong hành chính công tại Sở Tài nguyên và Môi trường; xây dựng giáo trình đào tạo cán bộ, công chức trung, cao cấp và cán bộ chính quyền cơ sở về quản lý hành chính nhà nước theo yêu cầu thực tiễn của địa phương; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh trật tự, văn minh đô thị, xây dựng cơ chế giám sát kết quả thực hiện các nội dung quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước và phục vụ công chúng; mạng thông tin diện rộng của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố đã kết nối đến hầu hết các đơn vị cơ sở.

Nhìn chung, tổ chức và hoạt động của

chính quyền Thành phố trong những năm qua đã đạt được nhiều kết quả rất đáng khích lệ. Đã tạo được một số điển hình tốt đang được phát huy và nhân rộng. Tuy nhiên, quá trình thực hiện cải cách hành chính cho thấy có không ít những khó khăn, vướng mắc cần được tiếp tục nghiên cứu, tháo gỡ mới có thể tạo được sự chuyển biến mới, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong quản lý của bộ máy hành chính. Về cơ bản, những khó khăn, vướng mắc chủ yếu tập trung ở vấn đề phân công, phân cấp trong hoạt động của bộ máy, cụ thể như sau:

Vấn đề 1 - Khó khăn do sự phân cấp chưa rành mạch trên từng lĩnh vực, giữa các cấp thuộc bộ máy chính quyền Thành phố, đặc biệt trong mối quan hệ về giải quyết công việc theo các thủ tục hành chính còn chồng chéo nhau giữa cấp sở, ngành và quận huyện. Những hoạt động nhằm bảo đảm chức năng quản lý nhà nước về kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, trật tự... cần được thực hiện thông qua khâu điều hành, kiểm tra, giám sát, nhằm bảo đảm đúng các quy định của pháp luật thì còn bị nhiều hạn chế vì tình trạng cơ quan hành chính địa phương bị quá tải do phải tập trung nhiều thời gian, công sức vào các công việc sự vụ (ký quyết định công nhận hợp thức hoá nhà, đất, công chứng, sao y, giải quyết tranh chấp, đền bù, giải toả...). Việc sắp xếp các doanh nghiệp nhà nước tuy đã có những bước chuyển biến, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, thực hiện còn chậm. Vấn đề tổ chức và hoạt động trong các loại hình doanh nghiệp chưa ổn định, chưa có những bước tiến cơ bản về đổi mới thiết bị, công nghệ, về hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Vấn đề 2 - Khó khăn trong mối quan hệ giữa chức năng quản lý nhà nước theo ngành với quản lý nhà nước theo lãnh thổ đã gây ra tình trạng có những việc nhiều cơ quan cùng làm, trong khi có nhiều việc buông lỏng, không ai làm hoặc làm không đầy đủ, bị cắt khúc (đặc biệt là lĩnh vực giao thông công chính). Gắn

đây còn có tình trạng các cơ quan chuyên môn đua nhau phân cấp mạnh cho địa phương các việc trước nay mình đang làm nhưng không trang bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để địa phương thực hiện nhiệm vụ (kinh phí, con người với trình độ, năng lực tương ứng, cơ sở vật chất, v.v...). Từ đó, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp trong quá trình vận hành của bộ máy hành chính.

Khó khăn về công tác cán bộ, thực trạng biên chế hiện nay ở tất cả các cơ quan nhà nước đều vừa thừa, vừa thiếu. Do chưa có biện pháp giải quyết được lực lượng thừa nên việc khắc phục tình trạng thiếu cán bộ đủ năng lực chưa có điều kiện giải quyết, mặc dù nhà nước đã có Nghị quyết số 16/2000/NQ-CP, Thành phố có Quy định 325 để giải quyết tình trạng cán bộ, công chức thừa, nhưng chưa có sự chuyển biến thật sự về chất trong đội ngũ cán bộ, công chức hiện tại, theo yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Tóm lại, sau 19 năm tiến hành cải cách hành chính cho thấy, Thành phố đã làm được khá nhiều việc, đạt được một số kết quả nhất định, nhưng cũng cho thấy còn rất nhiều việc cần phải tiếp tục triển khai thực hiện một cách khẩn trương, đồng bộ, toàn diện Chương trình cải cách hành chính, đi vào chiều sâu cả 4 nội dung: thể chế, tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức và tài chính công, mới thật sự tạo được những chuyển biến căn bản về hiệu lực, hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Ba mươi năm qua, từ những ngày đầu giải phóng, Thành phố phải đương đầu với biết bao khó khăn tưởng chừng không vượt qua được và giải quyết bằng cách nào? Đây là một câu hỏi lớn và bây giờ, sau 30 năm nhìn lại, nhớ lại từng việc làm của những năm tháng ấy, lòng mỗi người dân Thành phố không khỏi bồi hồi xúc động và biết bao tự hào. Nếu không có sự lãnh đạo đúng đắn và đường lối đổi mới của Đảng, không có nhân

dân Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định bất khuất, kiên định và năng động, sáng tạo; thật khó vượt qua biết bao khó khăn từ nhiều phía, với những thách thức hết sức ngặt nghèo lúc bấy giờ. Đi từ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế từ xuất phát điểm ở mức đói nghèo, nhưng với thời gian tương đối ngắn, Thành phố đã vươn lên tầm cao với những công trình mới, vừa cải thiện đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân, vừa đóng góp ngày càng nhiều cho đất nước. Kinh tế Thành phố liên tục tăng trưởng ở mức tương đối nhanh, năm sau cao hơn năm trước; cơ sở hạ tầng không ngừng được đầu tư phát triển với quy mô lớn; tiềm lực kinh tế - xã hội được khơi dậy từ các nguồn lực nhân dân.

Tiếp tục thực hiện sự nghiệp đổi mới của Đảng, cùng cả nước tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố phải tiếp tục thể hiện tinh thần dám nghĩ, biết làm và dám chịu trách nhiệm; tiếp tục đi tiên phong trên nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực cải cách hành chính, vì đây là khâu căn cơ nhất, là trụ cột để xây dựng chính quyền vững mạnh theo mục tiêu đã định. Con đường đi lên của TP. Hồ Chí Minh, bên cạnh thuận lợi, thời cơ, là những thử thách không nhỏ. Ra sức thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển TP. Hồ Chí Minh đến năm 2010, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố tăng cường đoàn kết, phát huy sức mạnh tổng hợp, chủ động, kiên quyết, năng động, sáng tạo trong thực hiện đường lối đổi mới và chủ trương cải cách hành chính của Đảng, dồn hết sức lực và tâm huyết vào sự nghiệp chung, có những cống hiến ngày càng nhiều hơn nữa cho dân, cho nước, sống thật xứng đáng với các liệt sĩ anh hùng và bao người con ưu tú đã anh dũng hy sinh vì sự trường tồn của Tổ quốc, của Thành phố mang tên Bác Hồ vĩ đại.